

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2022/HS-ST
Ngày 09 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Ly

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Tấn Lãm, bà Nguyễn Thị Quý

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Bù Gia Mập

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước
tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Quỳnh - Kiểm sát viên

Trong ngày 09 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Dương Văn Th, sinh năm 1999 tại Bình Phước; nơi cư trú: Thôn D, xã B, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn H và bà Hoàng Thị M; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2022 cho đến nay; “có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Lương Sơn B, sinh năm 1991 “có mặt”

Địa chỉ: Thôn 3, xã D, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 24/6/2022, Dương Văn Th điều khiển xe mô tô biển số 93H1-052.80 đi đến khu vực chợ của xã D để chơi. Tại đây Th nảy sinh ý định mua ma túy về để sử dụng nên Th đã điện thoại cho một người tên Kh (không rõ nhân thân, lai lịch) mua ma túy với số tiền 300.000 đồng thì Kh đồng ý bán và chỉ cho Th đi đến gần cây cột điện bên hông nhà thờ Thiên Chúa giáo thuộc xã D, huyện Bù Gia Mập để lấy ma túy, Th đi đến chỗ Kh đã chỉ thì thấy có một chiếc khẩu trang y tế màu trắng bên trong có đoạn ống hút nhựa màu xanh hàn

kín hai đầu chứa ma túy nên Th bỏ ma túy vào túi quần sau bên phải của Th rồi điều khiển xe mô tô đi về hướng chợ Đăk Ô. Khi Th đi đến khu vực gần chốt địa bàn của đồn biên phòng Đăk Ô thì bị Công an huyện Bù Gia Mập và Công an xã Đăk Ô và đội trinh sát đồn biên phòng Đăk Ô phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng gồm: túi quần sau bên phải của Th 01 chiếc khẩu trang y tế màu trắng bên trong có đoạn ống hút nhựa màu xanh hàn kín hai đầu chứa chất rắn (nghĩ là ma túy); 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, không có nắp pin phía sau; 01 xe mô tô biển số 93H1-052.80, 01 khẩu trang y tế đã qua sử dụng.

Theo bản kết luận giám định số 146/2022/GĐ-MT ngày 30/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng trong đoạn ống hút nhựa (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,2244 gam.

Bản Cáo trạng số 57/CTr-VKS ngày 12/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Dương Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,1321 gam ma túy hoàn lại sau giám định và 01 khẩu trang y tế đã qua sử dụng; đề nghị trả lại cho ông Lương Sơn B xe mô tô BKS: 93H1-052.80, tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn Th khai nhận đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo đúng nội dung Cáo trạng đã truy tố. Nay bị cáo đã nhận biết hành vi của mình là trái pháp luật, xin Hội đồng xét xử xử bị cáo một mức án thấp để bị cáo có cơ hội sửa sai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét thấy các chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phù hợp về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, vật chứng của vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có ma túy để sử dụng nên ngày 24/6/2022, Dương Văn Th đã mua của một người tên Kh (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực nhà thờ xã Đăk Ô 01 gói ma túy có khối lượng 0,2244 gam, với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Th bỏ ma túy vào túi quần sau bên phải của Th rồi điều khiển xe mô tô đi về hướng chợ Đăk Ô. Khi Th đi đến khu vực gần chốt địa bàn của đồn biên phòng Đăk Ô thì bị Công an huyện Bù Gia Mập và Công an xã Đăk Ô và đội trình sát đồn biên phòng Đăk Ô phát hiện bắt quả tang.

Đối chiếu với hành vi nêu trên của bị cáo so với quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi chất Methamphetamine là loại chất nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, nhưng bị cáo lén lút mua về tàng trữ để sử dụng, thể hiện thái độ không tôn trọng pháp luật. Hành vi của bị cáo tạo tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, gây mất trật tự trị an xã hội.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do muốn có ma túy để sử dụng nên bị cáo đã cố ý thực hiện việc phạm tội. Do đó cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng nhằm răn đe, trừng trị, giáo dục đối với bị cáo và cũng để giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo cần xem xét: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra khi quyết định hình phạt cần xem xét bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách pháp luật nhân đạo của Nhà nước.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù là đúng quy định pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo làm nông có thu nhập thấp, phụ thuộc gia đình; do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với đối tượng chưa rõ nhân thân, lai lịch bán ma túy cho bị cáo, hiện Cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,1321 gam ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong (ký hiệu M) là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, là điện thoại của bị cáo Th sử dụng để liên hệ mua ma túy, nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 khẩu trang y tế đã qua sử dụng, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô BKS: 052.80 là xe của ông Lương Sơn B cho bị cáo Th mượn để sử dụng, việc bị cáo sử dụng xe mô tô đi mua ma túy thì ông B không biết, nên cần trả lại xe trên cho ông B.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 106, Điều 260, Điều 329, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Dương Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Dương Văn Th 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị

cáo bị tạm giữ, tạm giam 24/6/2022.

2. Quyết định tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 0,1321 gam ma túy hoàn lại sau giám định; 01 khẩu trang y tế đã qua sử dụng.

- Trả lại xe mô tô BKS: 93H1-052.80 cho ông Lương Sơn B.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 0008786 ngày 18/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập)

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- Công an, VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HSVA, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hải Ly